TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2023/HS-ST
Ngày: 14-3-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Vũ Tiến

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Quốc Tuấn

Bà Hoàng Nữ Hảo Tâm

Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hồng Nhung, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa: Ông Trần Xuân Phú, Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 06/2023/TLST-HS ngày 07/02/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2023/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo**:**

Phan Văn H (tên gọi khác: Không), giới tính: Nam; sinh ngày: 15/01/1975 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi ĐKHKTT: phường V, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; trình độ văn hoá: 02/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; con ông Phan Văn Đ (đã chết) và bà Hồ Thị B (đã chết); gia đình có 07 anh chị em ruột (chết 01 người), bị cáo là con thứ sáu, có vợ Nguyễn Thị Như H1, sinh năm 1975 (đã ly hôn), có 03 con, con lớn sinh năm 1997, con nhỏ sinh năm 2007.

Tiền án, tiền sự: Không.

Quá trình nhân thân: Từ nhỏ đến nay sống tại phường V, thành phố H cho đến ngày gây án.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 31/5/2022 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Ông Phan Văn H2, sinh năm 1968. Địa chỉ: phường V, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế, có mặt.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Chị Phan Thị Như L, sinh năm 2002. Địa chỉ: phường V, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế, vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Ông Trần Ngọc H3, sinh năm 1976. Địa chỉ: phường V, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 14 tháng 3 năm 2022, Phan Văn H ngồi ở nhà uống rượu cùng với anh Trần Ngọc H3 (sinh năm 1976; trú tại phường V, thành phố H), lúc này anh Phan Văn H2, sinh năm 1968 – là anh ruột của H; trú tại phường V, thành phố H (sát nhà Phan Văn H) đi ngang qua thì anh H3 gọi vào để cùng uống rượu. Khi anh H2vào thì không uống rượu mà chỉ tay vào mặt H nói H đã lấy trộm điện thoại của H2 và yêu cầu phải trả lại. H khẳng định mình không lấy điện thoại của anh H2, nên giữa anh H2 và H cãi vã nhau, anh H2 dùng tay phải tát một cái mạnh H chạy đến bếp lấy một con dao (loại dao chặt cũi) có lưỡi bằng kim loại dài 27 cm, rộng 6,5 cm; cán gỗ hình trụ tròn dài 12 cm đi đến chỗ anh H2, khi trong tư thế đứng đối diện với anh H2, H cầm dao bằng tay phải chém hai nhát liên tiếp, trong đó nhát thứ nhất theo chiều hướng từ trên xuống dưới, hơi nhếch theo hướng phải qua trái trúng vào vùng đỉnh trái; nhát thứ hai theo hướng từ trên xuống dưới và nhếch theo hướng từ phải qua trái, anh H2 đưa tay trái lên đỡ nên bị chém trúng mu bàn tay trái giữa ngón II, III. Sau khi bị chém anh H2 xoay người bỏ chạy ra khỏi nhà H và ngã xuống đường bất tỉnh, rồi được người dân xung quanh đưa đi cấp cứu, còn H dọn dẹp nhà cửa sau đó đến Công an phường trình diện.

Hậu quả: anh H2 bị chấn thương não vỡ lún sọ vùng đỉnh trái và vết thương phần mềm ngón II, III mu bàn tay trái, tỷ lệ tổn thương chung là 20%.

* Về phần giám định:

- Ngày 22/5/2022, Cơ quan điều tra Công an thành phố H ra Quyết định trưng cầu giám định số 215, Trung tâm giám định Y khoa – Pháp y tỉnh Thừa Thiên Huế giám định tỷ lệ thương tổn cơ thể anh Phan Văn H2. Tại bản Kết luận giám định pháp y về tổn thương cơ thể số 156-22/TgT ngày 04/5/2022 của Trung tâm giám định Y khoa – Pháp y tỉnh Thừa Thiên Huế, kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

Vết thương mềm vùng đỉnh trái để lại sẹo: 02%.

Chấn thương sọ não vỡ lún sọ vùng đỉnh trái điều trị nội khoa ổn định, không ảnh hưởng chức năng: 16%.

Vết thương phần mềm vùng chẩm để lại sẹo: 01%.

Tổn thương lún xương vùng đỉnh phải là tổn thương cũ, không liên quan đến chấn thương, không xếp tỉ lệ.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể hiện tại là: 19%.

3. Vật gây, cơ chế hình thành, thời gian hình thành: các tổn thương vùng đầu do vật sắc tác động theo chiều hướng khác nhau. Thời gian hình thành phù hợp với thời điểm xảy ra chấn thương vào ngày 14/3/2022.

- Ngày 26/9/2022, Cơ quan điều tra Công an thành phố H ra Quyết định trưng cầu giám định bổ sung số 16, Trung tâm giám định Y khoa – Pháp y tỉnh

Thừa Thiên Huế giám định tỷ lệ thương tổn cơ thể anh Phan Văn H2. Tại bản Kết luận giám định pháp y về tổn thương cơ thể số 442-22/TgT ngày 29/9/2022 của Trung tâm giám định Y khoa – Pháp y tỉnh Thừa Thiên Huế, kết luận:

1. Giám định bổ sung (thương tích ở tay trái): vết thương phần mềm ngón II, III mu bàn tay trái (01 vết) để lại sẹo, không ảnh hưởng chức năng: 02%.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể chung qua hai lần giám định là 20%.

3. Vật gây, cơ chế hình thành dấu vết: tổn thương tay trái do vật sắc tác động theo hướng từ ngón tay đến bàn tay (từ ngón III đến ngón II)

* Về vật chứng của vụ án, Cơ quan điều tra đã thu giữ: 01 (một) con dao dài 39cm, lưỡi dao làm bằng kim loại dài 27cm, mũi bằng, rộng 6,5cm, sắc một bề, cán dao bằng gỗ hình trụ tròn dài 12cm (đã niêm phong).

Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an tỉnh đã nhập vào kho vật chứng thuộc Phòng cảnh sát Thi hành án hình sự và Hỗ trợ tư pháp Công an tỉnh Thừa Thiên Huế theo quy định của pháp luật.

*Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Phan Văn H2 đã nhận tiền bồi thường, khắc phục hậu quả là 5.000.000 đồng từ chị Phan Thị Như L (con gái bị cáo), anh H2 không yêu cầu gì thêm.

Tại Cáo trạng số 05/CT-VKS-P2 ngày 07 tháng 2 năm 2023, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố bị cáo Phan Văn H về tội "Giết người" theo khoản 2 Điều 123 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh giữ nguyên quan điểm truy tố như Cáo trạng, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Về trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 123; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54; Điều 57 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Phan Văn H 03 năm tù đến 04 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự, bị hại anh Phan Văn H2 không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm về dân sự nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về vật chứng của vụ án, đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 con dao dài 39cm, lưỡi dao làm bằng kim loại dài 27cm, mũi bằng, rộng 6,5cm, sắc một bề, cán dao bằng gỗ hình trụ tròn dài 12cm (đã niêm phong).

Tại phiên tòa, bị cáo Phan Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến

khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Trong vụ án này, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa không có lý do, mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ. Xét thấy, quá trình điều tra, họ đã có bản tự khai và biên bản lấy lời khai nên việc xét xử vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự để xét xử vắng mặt họ như ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, của bị cáo, bị hại tại phiên tòa.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo Phan Văn H:

Tại phiên tòa, bị cáo Phan Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, đã có đủ cơ sở để kết luận:

Vào khoảng 22 giờ ngày 14 tháng 3 năm 2022, tại phường V, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế, Phan Văn H đang ngồi uống rượu với bạn thì anh Phan Văn H2 (anh trai H) đi vào nói H đã ăn trộm chiếc điện thoại di động của mình, yêu cầu phải trả lại. H cho rằng anh H2 vu oan mình nên hai bên cải vả nhau, tiếp đó anh H2 dùng tay tát mạnh một cái vào mặt H, H bực tức nên xuống bếp lấy 01 con dao đến đứng đối diện anh H rồi cầm dao bằng tay phải chém hai nhát theo hướng từ trên xuống vào vùng đầu anh H2 gây lún xương vùng đỉnh phải và thương tích phần mềm mu bàn tay trái, giữa ngón II, III. Gây thương tích chung là 20%, việc anh Phan Văn H2 không chết nằm ngoài ý muốn của Phan Văn H.

Với hành vi dùng hung khí nguy hiểm chém vào vùng trọng yếu trên cơ thể của bị hại anh Phan Văn H2, hành vi này của bị cáo đã phạm vào tội "Giết người", thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt, tội danh và hình phạt quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật hình sự 2015. Do đó, Cáo trạng số 05/CT-VKS-P2 ngày 07 tháng 02 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo, thấy rằng:

Bị cáo Phan Văn H là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được vùng đầu là vùng trọng yếu của con người, nếu có tác động ngoại lực sẽ gây nguy hiểm đến tính mạng. Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm hại nghiêm trọng đến sức khỏe, tính mạng của người khác và gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự của địa phương. Do đó, cần phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, thấy rằng:

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường, khắc phục cho bị hại ông Phan Văn H2 số tiền 5.000.000 đồng. Do đó, cần áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b,

s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị hại anh Phan Văn H2 có đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, cần áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng nào.

Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng nên Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng quy định tại Điều 54 và Điều 57 Bộ luật hình sự để xử bị cáo một mức án hợp lý để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình giải quyết vụ án, bị hại anh Phan Văn H đã nhận tiền bồi thường, khắc phục hậu quả là 5.000.000 đồng, anh H2 không yêu cầu gì thêm. Chị Phan Thị Như L không yêu cầu bị cáo H hoàn trả lại số tiền 5.000.000 đồng. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng của vụ án: Tuyên xử:

Đối với 01 con dao dài 39cm, lưỡi dao làm bằng kim loại dài 27cm, mũi bằng, rộng 6,5cm, sắc một bề, cán dao bằng gỗ hình trụ tròn dài 12cm là phương tiện để bị cáo Phan Văn H thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phan Văn H phạm tội "Giết người".

[2] Về hình phạt: Áp dụng khoản 2 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 57 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt: Bị cáo Phan Văn H 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Giết người".

Thời hạn chấp hành hình phạt được tính từ ngày bắt tạm giam 31/5/2022.

[3] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015, tuyên xử:

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao dài 39cm, lưỡi dao làm bằng kim loại dài 27cm, mũi bằng, rộng 6,5cm, sắc một bề, cán dao bằng gỗ hình trụ tròn dài 12cm (đã niêm phong).

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/3/2023 giữa Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Thừa Thiên Huế và Cục THADS tỉnh Thừa Thiên Huế)

[5] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Phan Văn H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Án sơ thẩm xét xử công khai, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Sở Tư pháp tỉnh Thừa Thiên Huế;
- CQCSĐT CA tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Trại tạm giam CA tỉnh TT Huế;
- Phòng CSTHAHS&HTTP CA tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Cục THADS tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu HS; HCTP; KTNV; THS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Lê Vũ Tiến

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Quốc Tuấn **Hoàng Nữ Hảo Tâm** **Lê Vũ Tiến**